



Tại TP Toyokawa, chúng tôi đang mở lớp dạy tiếng Nhật miễn phí (Tầng 5 tòa nhà Prio, lớp Kogitsune) dành cho trẻ em quốc tịch nước ngoài chưa vào lớp 1 hoặc chưa đi học tại các trường tiểu học, trung học cơ sở công lập do không đủ tiếng Nhật. Lớp học được chia thành nhiều nhóm nhỏ với trình độ khác nhau.

Cùng các giáo viên, trẻ có thể học tiếng Nhật cần thiết cho sinh hoạt hằng ngày, cho việc đi học và các quy tắc sinh hoạt ở trường lớp. Tùy trường hợp, chúng tôi cũng hỗ trợ giảng dạy online, vui lòng liên hệ để được tư vấn. Miễn phí học phí và phí tài liệu học (phí bảo hiểm 940 yên/năm sẽ được tính riêng). Tuy nhiên, đối với trẻ sẽ nhập học tại các trường tiểu học và trung học cơ sở công lập, trước khi vào lớp sẽ có buổi phỏng vấn để đưa ra quyết định.

Nếu hiện tại bạn có trẻ chưa theo học ở bất kỳ trường nào, vui lòng liên hệ với Phòng Hợp tác quốc tế cư dân (Điện thoại: 0533-89-2158) để được tư vấn. Nếu trẻ đang học tại trường công lập, trước tiên hãy trao đổi với trường.

1. 子どもの医療費受給者証を送付 Gửi thẻ hỗ trợ y tế màu vàng

Liên hệ: Phòng Bảo hiểm Lương hưu Điện thoại: 0533-89-2164
Từ ngày 1/4/2024, phạm vi trợ cấp chi phí y tế ngoại trú trong Hệ thống Trợ cấp chi phí y tế trẻ em đã được mở rộng thời hạn đến năm cuối cấp 3 (tức là đến ngày 31/3 đầu tiên sau khi đủ 18 tuổi). Từ tuần cuối tháng 6, chúng tôi sẽ gửi thẻ có thời hạn mới đến các học sinh đang giữ thẻ màu vàng có thời hạn đến năm cuối cấp 2 (tức là đến ngày 31/3 đầu tiên sau khi đủ 15 tuổi).

Sau khi nhận được thẻ hỗ trợ y tế màu vàng có thời hạn mới, vui lòng gửi lại thẻ có thời hạn cũ đến Phòng Bảo hiểm Lương hưu (tầng 1 của tòa văn phòng chính) hoặc các văn phòng chi nhánh.

2. 児童手当を支払います Chi trả trợ cấp nuôi dưỡng nhi đồng

Liên hệ: Phòng Hỗ trợ nuôi dạy trẻ Điện thoại: 0533-89-2133
Phần trợ cấp định kỳ tháng 6 (phần từ tháng 2~5) sẽ được chuyển đến tài khoản đã đăng ký vào ngày 7/6 (Thứ 6). Bạn vui lòng kiểm tra sổ tiết kiệm vì chúng tôi không thông báo chi trả đến từng cá nhân.

3. 就学に向けての教育相談 Tư vấn giáo dục dành cho trẻ sắp đi học

Liên hệ: Phòng Giáo dục học đường Điện thoại: 0533-88-8033
Chúng tôi thực hiện tư vấn giáo dục cho phụ huynh đang lo lắng về sự phát triển của trẻ trong dự định nhập học tiểu học vào tháng 4/2025. Những người có kinh nghiệm thực tế trong lĩnh vực giáo dục tại trường sẽ hỗ trợ cho bạn. Nếu bạn có vấn đề gì lo lắng, hãy trao đổi với chúng tôi.

4. 資源・ごみ分別アプリ「さんあ〜る」のご利用 Sử dụng ứng dụng phân loại rác "San A~Ru"

Liên hệ: Phòng Quản lý Vệ sinh Điện thoại: 0533-89-2166
Để giảm lượng rác và thúc đẩy việc phân loại, chúng tôi đang phân phối ứng dụng phân loại rác "San A~Ru".

Nếu bạn thiết lập khu vực của mình đang sống, bạn có thể sử dụng các chức năng như thông báo hủy thu gom rác do thời tiết như bão, hiển thị lịch thu gom rác tái chế và rác, thông báo ngày thu gom rác và tra cứu phân loại rác. Chúng tôi cũng hỗ trợ tiếng ngoại ngữ (như tiếng Bồ Đào Nha, tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Việt). Nếu bạn có điện thoại hoặc máy tính bảng, mời bạn hãy sử dụng.



App Store



Google Play

5. 日本語スピーチコンテスト出場者 Tìm người tham gia Cuộc thi Hùng biện tiếng Nhật

Liên hệ: Hiệp hội Giao lưu Quốc tế Điện thoại: 0533-83-1571
Chúng tôi đang tuyển thí sinh cho Cuộc thi hùng biện tiếng Nhật được tổ chức vào ngày 20/10 (Chủ Nhật) tại Kinro Fukushi Kaikan.

Tư cách dự thi: Người từ học sinh tiểu học trở lên, đang sống trong thành phố và tiếng Nhật không phải tiếng mẹ đẻ.

Đăng ký: Hồ sơ đăng ký phải được gửi đến trước ngày 20/9 (Thứ 6). Đính kèm bản thảo bài phát biểu cùng đơn đăng ký, trực tiếp mang đến Hiệp hội Giao lưu Quốc tế hoặc gửi qua đường bưu điện (〒442-0878 Shinmichi cho 1 Chome 1-3).

Chúng tôi cũng tiếp nhận qua FAX (0533-83-1581). Đơn đăng ký có ở Hiệp hội Giao lưu Quốc tế (có thể tải từ trang web của Hiệp hội Giao lưu Quốc tế).

6. 保険料の納付は口座振替のご利用 Hãy sử dụng chuyển khoản để đóng phí bảo hiểm

Liên hệ: Phòng Bảo hiểm Lương hưu Điện thoại: 0533-89-2118
Thật tiện lợi khi đóng phí Bảo hiểm y tế quốc gia, Bảo hiểm y tế dành cho người cao tuổi bằng cách chuyển khoản từ tài khoản. Nếu hiện tại bạn đang đóng bằng tiền mặt và có nguyện vọng chuyển khoản, vui lòng mang theo giấy thông báo thanh toán phí bảo hiểm, sổ tiết kiệm và con dấu dùng lúc mở tài khoản ngân hàng, đến đăng ký tại các Tổ chức tài chính trong thành phố.

7. 不妊治療（生殖補助医療）費の一部補助 Hỗ trợ một phần chi phí chữa trị vô sinh (Công nghệ hỗ trợ sinh sản)

Liên hệ: Trung tâm Y tế Điện thoại: 0533-89-0610

Thời hạn đăng ký: Từ ngày bác sĩ xác nhận đậu thai đến ngày cuối của 6 tháng sau.

Đối tượng: Những cặp vợ chồng (bao gồm vợ chồng chung sống mà chưa đăng ký kết hôn) thỏa tất cả những yêu chí dưới đây:

- ① Bắt đầu chữa trị sau ngày 1/4/2023
- ② Lần đầu tiên được tiếp nhận công nghệ hỗ trợ sinh sản (điều trị đến chuyển phôi)
- ③ Đã đăng ký cư trú ở Toyokawa tại thời điểm đăng ký hỗ trợ
- ④ Tại thời điểm chữa trị, người vợ chưa tròn 43 tuổi
- ⑤ Đang tham gia Bảo hiểm y tế công

Số tiền hỗ trợ: Phần tiền bạn tự chi trả trong lần đầu tiếp nhận công nghệ hỗ trợ sinh sản (Khoản đã trừ tiền Hỗ trợ phí Khám chữa bệnh cao). Tối đa là 150.000 yên.

Ngoài ra: Thông tin chi tiết về cách đăng ký và hồ sơ vui lòng xem trang web thành phố.

成人歯科健診

Khám sức khỏe răng miệng người lớn

Thời hạn: Đến hết ngày 28/2/2025 (Thứ 6)

Đối tượng: Những người trong năm 2023 tròn 25, 35, 45, 50, 55, 60, 65, 70 tuổi, những người trong năm 2024 tròn 40 tuổi.

Nội dung: Khám khoang miệng, kiểm tra bệnh răng miệng đơn giản, hướng dẫn bảo vệ sức khỏe răng miệng.

Cần mang theo: Phiếu khám, thẻ bảo hiểm y tế.

Đăng ký: Chúng tôi sẽ gửi Phiếu khám cho những người thuộc đối tượng. Những ai có nguyện vọng, vui lòng đặt lịch hẹn, hoặc đến trực tiếp tại các Cơ sở y tế nha khoa được áp dụng (có ghi trên tờ thông báo đính kèm với Phiếu khám).

Ngoài ra: Bắt đầu từ năm nay, lần đầu tiên chúng tôi có máy chụp X-Quang toàn khoang miệng cho người tròn 20, 30 tuổi. Phiếu khám sẽ gửi từ tháng 8.

Bác sĩ trực cấp cứu tháng 6

6月の救急当直医

Vui lòng kiểm tra thời gian tiếp nhận trước khi đến khám. Bác sĩ trực cấp cứu có thể thay đổi, để xác nhận vui lòng liên hệ **Sở Cứu hỏa (0533-89-0119)**

Khoa nội, khoa nhi (内科・小児科)

Ngày thường: 19:30~22:30 Chủ nhật, ngày lễ: 8:30~11:30

Thứ 7: 14:30~17:30 12:45~16:30

18:45~22:30 17:45~22:30

Phòng khám vào ngày nghỉ và ban đêm (Hagiya cho) 0533-89-0616

Hàng ngày: 23:00 ~ 8:00

Bệnh viện Nhân dân Toyokawa (Yawata cho) 0533-86-1111

Khoa ngoại (外科)

Thứ 7: Tiếp nhận từ sau khi kết thúc thời gian khám chữa bệnh đến 18:00

Chủ nhật, ngày lễ: Tiếp nhận từ 10:00 ~ 18:00

Ngày 1	Thứ 7	Miyachi Byoin (Toyokawa cho)	0533-86-7171
Ngày 2	Chủ Nhật	Sogo Aoyama Byoin (Kozakai cho)	0533-73-3777
Ngày 8	Thứ 7	Toyokawa Sakura Byoin (Ichida cho)	0533-85-6511
Ngày 9	Chủ Nhật	Higuchi Byoin (Suwa)	0533-86-8131
Ngày 15	Thứ 7	Toyokawa Noshinkei Geka Clinic (Yotsuya cho)	0533-56-8781
Ngày 16	Chủ Nhật	Kachi Byoin (Ko cho)	0533-88-3331
Ngày 22	Thứ 7	Sasaki Seikei Geka Clinic (Miyahara cho)	0533-83-3377
Ngày 23	Chủ Nhật	Goto Byoin (Sakuragi dori)	0533-86-8166
Ngày 29	Thứ 7	Sogo Aoyama Byoin (Kozakai cho)	0533-73-3777
Ngày 30	Chủ Nhật	Miyachi Byoin (Toyokawa cho)	0533-86-7171

Ngày thường: Sau khi kết thúc thời gian khám chữa bệnh đến 8:00

Thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ: 18:00 ~ 8:00

Bệnh viện Nhân dân Toyokawa (Yawata cho) 0533-86-1111

Nha khoa (歯科)

Ngày thường, Thứ 7: 20:00 ~ 22:30

Chủ nhật, ngày lễ: 9:00 ~ 11:30

Phòng khám Nha khoa TP Toyokawa (Suwa) 0533-84-7757

Phụ khoa (婦人科)

Tiếp nhận từ 9:00 ~ 16:30

Ngày 16	Chủ Nhật	Watanabe Ladies (Ushikubo cho)	0533-85-3511
Ngày 30	Chủ Nhật	Fujisawa Frauen Klinik (Yotsuya cho)	0533-84-1180

Khoa mắt (眼科)

Tiếp nhận từ 15:00 ~ 17:00

Ngày 15	Thứ 7	Ganka Tsuyama Clinic (Ogi cho)	0533-56-3588
---------	-------	--------------------------------	--------------

Khoa tai mũi họng (耳鼻科)

Tiếp nhận từ 19:00 ~ 21:00

Ngày 2	Chủ Nhật	Ito Iin (Shimonagayama cho)	0533-86-2637
Ngày 9	Chủ Nhật	Akebonocho Jibi Inkoka (Higashi Akebono cho)	0533-83-3341
Ngày 16	Chủ Nhật	Itaya Jibi Inkoka (Baba cho)	0533-89-8733
Ngày 23	Chủ Nhật	Jibi Inkoka Inoue Iin (Noguchi cho)	0533-89-3387
Ngày 30	Chủ Nhật	Zoshi Jibi Inkoka (Zoshi)	0533-86-8880

Khoa tiết niệu (泌尿器科)

Tiếp nhận từ 18:00 ~ 20:00

Ngày 15	Thứ 7	Ono Jin Hinyokika (Baba cho)	0533-86-9651
---------	-------	------------------------------	--------------

Khoa da liễu (皮膚科)

Tiếp nhận từ 19:00 ~ 21:00

Ngày 22	Thứ 7	Toyokawa Hifu no Clinic (Baba cho)	0533-95-1114
---------	-------	------------------------------------	--------------

Quầy tư vấn dành cho người nước ngoài

Phòng hợp tác quốc tế cư dân thành phố Toyokawa

Thời gian tiếp nhận: Từ thứ hai đến thứ sáu, từ 8:30 đến 17:15

Số điện thoại: 0533-89-2158

Trang web: <http://www.city.toyokawa.lg.jp/vietnamese/>

Hội giao lưu quốc tế thành phố Toyokawa

Thời gian tiếp nhận: Từ thứ 2 đến thứ 6, từ 8:30 đến 17:15

Số điện thoại: 0533-83-1571 (Tiếng Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Anh, Trung Quốc)

Dân số thành phố Toyokawa tại thời điểm ngày 1 tháng 5 năm 2024: 184.088 người

- ◎ Người nước ngoài: 8.337 ◎ Hàn Quốc: 443
- ◎ Brazil: 3.048 ◎ Trung Quốc: 441
- ◎ Việt Nam: 1.817 ◎ Nepal: 214
- ◎ Philippines: 907 ◎ Myanmar: 99
- ◎ Peru: 478 ◎ Thái Lan: 66
- ◎ Indonesia: 456 ◎ Khác: 368

Bản tin Toyokawa Koho Toyokawa 広報とよかわ ベトナム語

Toyokawa shi Shimin Kyodo Kokusai Ka 豊川市市民協働国際課

Tel: 0533-89-2158 Fax: 0533-95-0010 e-mail: kyodokokusai@city.toyokawa.lg.jp